

Số: **69** /QĐ-GDĐT

Tiên Lãng, ngày **15** tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2024 - 2025

TRƯỜNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN TIÊN LÃNG

Căn cứ Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lãng quy định chức năng, nhiệm vụ tạm thời tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lãng;

Căn cứ Thông tư số 31/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở;

Căn cứ Công văn số 1472/SGDĐT-QLCL ngày 17/3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2024 - 2025; Công văn số 140/GDĐT ngày 19/3/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2024 - 2025;

Theo đề nghị của Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2024 - 2025 của các trường trung học cơ sở (có hồ sơ kèm theo) và chuyên viên phụ trách công tác Khảo thí, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở cho 2350 học sinh lớp 9 năm học 2024 - 2025 thuộc 17 trường trung học cơ sở trên địa bàn huyện.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở có trách nhiệm công bố danh sách học sinh được công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2024 - 2025, cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời theo đúng quy định của Quy chế xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở ban hành kèm theo Thông tư số 31/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở, các bộ phận có liên quan của Phòng Giáo dục và Đào tạo và học sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

TRƯỜNG PHÒNG


Vũ Trọng Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT TỐT NGHIỆP THCS
TRƯỜNG THCS KHỞI NGHĨA

DANH SÁCH NGƯỜI HỌC ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
NĂM 2025
(Danh sách gồm 03 trang)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ ĐỊNH DANH CÁ NHÂN	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	TRƯỜNG	NĂM TN	HÌNH THỨC ĐÀO TẠO
1	Vũ Hoàng Tuấn Anh	07/07/2010	31210012959	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
2	Nguyễn Trang Anh	30/12/2010	31310001165	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
3	Phạm Thế Anh	08/01/2010	31210019548	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
4	Nguyễn Thị Như Ánh	11/02/2010	31311005721	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
5	Lê Gia Bảo	15/11/2010	31210013839	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
6	Dương Thế Bình	20/07/2010	31210003644	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
7	Đoàn Thị Hải Bình	14/03/2010	31310011478	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
8	Phạm Tiên Đạt	14/10/2010	31210007002	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
9	Vũ Tiên Đạt	23/02/2010	31210047605	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
10	Nguyễn Cảnh Đạt	30/09/2010	31210015386	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
11	Phạm Tiến Đạt	01/06/2010	31210011383	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
12	Vũ Thị Diễm	28/01/2010	31310013039	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
13	Vũ Hoàng Đức	07/02/2010	31210013259	Hà Nội	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
14	Vũ Thị Thùy Dung	23/08/2010	31310005995	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
15	Phạm Anh Dũng	13/08/2010	31210005110	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
16	Nguyễn Công Hà	09/02/2010	31210006434	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
17	Phạm Nam Hải	08/12/2009	31209007079	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
18	Đoàn Trung Hiếu	15/03/2010	31220021777	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
19	Phạm Thái Hòa	03/04/2010	31310016731	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
20	Phạm Huy Hoàng	17/02/2010	31210005753	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
21	Vũ Gia Hưng	27/06/2010	31210015507	Tỉnh Đồng Nai	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
22	Phạm Khánh Hương	30/08/2010	31310019567	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
23	Đoàn Đức Huy	22/10/2010	31210006150	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
24	Phạm Quang Huy	18/10/2010	31210013467	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
25	Dương Thị Khánh	29/09/2010	31310001620	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy

	Huyện								
26	Nguyễn Đức Khải	04/09/2010	31210010391	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
27	Đoàn Mạnh Khang	27/06/2010	31210014698	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
28	Đoàn Thảo Lâm	09/04/2010	31310002263	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
29	Đoàn Thu Lâm	09/04/2010	31310016338	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
30	Nguyễn Khánh Linh	05/06/2010	31310012655	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
31	Nguyễn Phương Linh	05/09/2010	31310012695	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
32	Lê Thị Huyền Linh	22/02/2010	31310004869	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
33	Nguyễn Diệu Linh	21/10/2010	31310008546	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
34	Nguyễn Phương Linh	15/10/2008	31308012564	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
35	Nguyễn Xuân Lương	11/4/2010	31210011272	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
36	Dương Thị Tuyết Mai	07/03/2010	31310012533	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
37	Đoàn Thị Trà My	01/07/2008	31308007417	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
38	Đoàn Thị Trà My	10/06/2010	31310007901	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
39	Lê Quốc Nam	28/09/2010	31210004769	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
40	Nguyễn Hữu Nam	11/01/2010	31210019181	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
41	Vũ Tú Ngân	18/10/2010	31310004410	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
42	Phạm Yến Nhi	28/09/2010	31310019568	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
43	Vũ Quỳnh Nhi	25/07/2010	31310010547	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
44	Phạm Tâm Nhi	120/9/2010	31310019569	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
45	Vũ Tuyết Nhi	02/07/2010	31310000663	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
46	Nguyễn Tô Như	14/09/2010	70310005607	Tỉnh Bình Phước	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
47	Nguyễn Nguyên Phú	20/03/2010	31210003683	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
48	Vũ Gia Phú	10/11/2010	31210001929	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
49	Đoàn Đại Phúc	23/09/2010	31210012085	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
50	Phạm Yến Phương	20/11/2010	31310009499	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
51	Dương Minh Quân	05/02/2010	31210018753	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
52	Ngô Anh Quang	02/08/2010	31210019503	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
53	Đoàn Như Quỳnh	11/04/2010	31310000681	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
54	Nguyễn Trọng Tấn	08/04/2010	31210018366	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
55	Trần Thị Phương Thảo	13/03/2010	31310001994	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy

10/10/2024

56	Bùi Thu Thảo	17/09/2010	31310002072	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
57	Nguyễn Phương Thảo	26/04/2010	31310010986	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
58	Nguyễn Minh Thư	18/05/2010	31310008987	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
59	Nguyễn Thị Minh Thư	05/11/2010	31310013701	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
60	Phạm Ngọc Hoài Thương	09/12/2010	31310000112	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
61	Nguyễn Thu Thủy	01/10/2010	31310009397	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
62	Vũ Thị Ngọc Trâm	08/12/2010	31310010208	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
63	Nguyễn Quỳnh Trang	16/02/2010	31310007647	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
64	Nguyễn Minh Triết	27/11/2010	31210009882	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
65	Trần Tuấn Trọng	22/12/2010	30210020154	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
66	Vũ Đức Trung	23/01/2010	31210019769	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
67	Vũ Xuân Trường	29/01/2010	31210001334	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
68	Nguyễn Hữu Trường	19/10/2009	31209027238	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
69	Nguyễn Đức Tuấn	05/03/2010	31210005746	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
70	Nguyễn Việt Tuấn	07/03/2010	31210009236	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
71	Phạm Thanh Tùng	26/10/2010	31210002049	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
72	Đoàn Văn Tùng	04/02/2010	31210020428	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
73	Dương Văn Tùng	02/06/2010	31210005343	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
74	Vũ Hải Vy	22/11/2010	31310006680	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy
75	Đoàn Thị Như Yến	01/08/2010	31310002552	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Khởi Nghĩa	2025	Chính quy



Bộ phận nhập dữ liệu

Danh sách này có: 75 người học được CNTN

Người nhập
(Ký, ghi rõ họ tên)

Bùi Anh Tuấn
Bùi Anh Tuấn

Người soát
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lê Xuân Cường
Lê Xuân Cường

Hội đồng xét tốt nghiệp

Danh sách này có: 75 người học được CNTN
Hải Phòng, ngày 13 tháng 5 năm 2025

Thư ký
(Ký, ghi rõ họ tên)

Dương Thị Huyền
Dương Thị Huyền

Chủ tịch
(Ký, đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG
Phạm Thị Hương

Xác nhận của Phòng giáo dục

Danh sách này có: 75 người học được CNTN
Hải Phòng, ngày 15 tháng 5 năm 2025

Cán bộ xét duyệt
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hoàng Ngọc Văn
Hoàng Ngọc Văn

Trưởng Phòng
(Ký, đóng dấu)



TRƯỞNG PHÒNG
Vũ Trọng Chính